

Số: 374/QĐ-UBND

Tu Mơ Rông, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình khẩn cấp:
Khắc phục sạt lở đường vào bãi rác**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TU MƠ RÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 85/VBHN-VPQH); Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 97/VBHN-VPQH);

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15, ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP, ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 29/VBHP-BNNMT ngày 23/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, ngày 09/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP, ngày 05/02/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP, ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP, 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD, ngày 25/6/2026 Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp Bông trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; Thông tư số 36/2026/TT-BXD, ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 37/2026/TT-BXD, ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Thông tư số

38/2026/TT-BXD, ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ(CT)-UBND, ngày 16/9/2026 của Chủ tịch UBND xã Tu Mơ Rông về việc Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp: Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp: Khắc phục sạt lở đường vào bãi rác;

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-UBND, ngày 09/10/2026 của UBND xã Tu Mơ Rông về việc phân bổ kinh phí cho Ban Quản lý dự án và Dịch vụ công ích xã để thực hiện khắc phục các công trình bão lũ;

Xét đề nghị của Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông tại Công văn số 329/CV-BQL ngày 30/9/2026 và ý kiến của Phòng Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 531/PXD-NN&MT, ngày 14/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình khẩn cấp: Khắc phục sạt lở đường vào bãi rác, với các nội dung sau:

1. Tên công trình khẩn cấp: Khắc phục sạt lở đường vào bãi rác.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Nhóm C, Công trình giao thông, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: Từ 10 năm đến 20 năm.

3. Địa điểm xây dựng dự án: Thôn Ngọc Leang, xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi; vị trí xây dựng công trình tại khu vực sạt lở taluy dương bên cạnh tuyến đường vào bãi rác, thuộc địa bàn thôn Ngọc Leang, xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi; điểm đầu tại Km4+00, điểm cuối tại Km4+58,90m; Tuyến công trình chạy theo hướng Đông sang Tây; Một số điểm khống chế: Phía Nam giáp đường bê tông xi măng hiện hữu; diện tích sử dụng đất của dự án: Khoảng 0,18ha.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tu Mơ Rông.

5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH MTV Vũ Đức An, mã số doanh nghiệp: 6101316868; **Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng:** Công ty TNHH MTV Hoàng Sang Kon Tum, mã số doanh nghiệp: 6101280072.

7. Mục tiêu đầu tư khắc phục

7.1. Mục tiêu chung

- Xử lý triệt để sự cố sạt lở đất do mưa lũ gây ra tại mái taluy dương đường vào bãi rác của xã.

- Ngăn chặn nguy cơ sạt lở tiếp diễn trên diện rộng nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người, phương tiện giao thông và tài sản công cộng trong khu vực.

- Khôi phục và duy trì kết cấu hạ tầng giao thông ổn định, bảo đảm tuyến đường vận chuyển rác thải của địa phương được vận hành thông suốt, liên tục và an toàn.

7.2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo an toàn giao thông và môi trường: Chấm dứt tình trạng đất đá tràn xuống lòng đường gây ách tắc giao thông, bảo vệ an toàn cho các phương tiện thu gom rác và người dân di chuyển qua tuyến đường.

- Ổn định kết cấu mái taluy dương: Hoàn thành việc gia cố, xử lý phần mái taluy bị sạt trượt; phục hồi tính bền vững của kết cấu địa chất và hành lang an toàn đường bộ.

- Đảm bảo tiến độ và vệ sinh: Hoàn thành công tác khắc phục trong thời gian ngắn nhất để không làm gián đoạn công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của xã, tránh gây ô nhiễm môi trường.

8. Quy mô đầu tư khắc phục:

- Vị trí sạt lở tại Km4+00-Km4+58,9.

- Đào xúc đất, đá đã sạt lở đổ đúng nơi quy định thông tuyến nền đường, nạo vét các đoạn rãnh bị lấp.

- Gia cố rọ đá 113 rọ dọc theo chân taluy dương kích thước rọ đá (2x1x0,5)m tại lý trình Km4+4-Km4+54 với chiều dài 50m nhằm để tăng ổn định.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

9.1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

- TCVN4447-12: Công tác đất Thi công và nghiệm thu.

- 22TCN346-06: Quy trình thí nghiệm xác định độ chặt nền móng bằng phiếu rót cát.

- TCVN 943 :2012: Nền đường ô tô-thi công nghiệm thu.

- TCVN 910335-2014: Rọ đá, Thảm đá và các sản phẩm mắt lưới lục giác xoắn kép phục vụ xây dựng công trình giao thông đường thủy - yêu cầu kỹ thuật.

- TCVN 8422:2010, Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công.

- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư: 650.000.000 đồng.

* Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	561.623.901 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	20.772.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	62.195.000 đồng
- Chi phí khác:	5.409.099 đồng
- Chi phí dự phòng:	0 đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách xã năm 2026 (*giao tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Tu Mơ Rông và Quyết định số 354/QĐ-UBND, ngày 09/10/2026 của UBND xã Tu Mơ Rông*).

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

14.1. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Sử dụng nhân lực, máy móc thi công của đơn vị được chỉ định thầu. Nguyên vật liệu phục vụ công trình được thu mua thương mại, bảo đảm đầy đủ chứng từ, nguồn gốc xuất xứ theo quy định; không có nhu cầu khai thác tài nguyên tại chỗ.

14.2. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Công trình được triển khai hoàn toàn trên phạm vi đất công cộng hiện trạng do UBND xã quản lý, không chiếm dụng vào đất sản xuất hay đất ở của hộ gia đình, cá nhân. Do đó, dự án không phát sinh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

15. Các nội dung khác:

- Về công tác bảo hành công trình: Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm thực hiện bảo hành công trình theo đúng thời gian và tỷ lệ tiền bảo hành quy định của pháp luật hiện hành (*tối thiểu là 12 tháng tính từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng*).

- Về an toàn lao động và vệ sinh môi trường: Trong quá trình thi công, đơn vị thi công phải bố trí đầy đủ hệ thống biển báo, rào chắn, đèn cảnh báo xung quanh khu vực thi công; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công nhân và nhân dân sinh hoạt, đi lại gần khu vực công trình đang thi công.

- Về công tác giám sát của cộng đồng: Chủ đầu tư có trách nhiệm công khai minh bạch các thông tin về quy mô, nguồn vốn, tiến độ của dự án tại Trụ sở UBND xã và nhà văn hóa thôn sở tại để Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng xã và nhân dân tham gia giám sát theo quy định.

- Về biện pháp tổ chức thi công theo thời tiết địa phương: Yêu cầu đơn vị thi công lập tiến độ chi tiết, tập trung nhân lực và máy móc thi công cuốn chiếu để hoàn thành dứt điểm các hạng mục, phân định rõ các mốc để hoàn thành công trình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án và Dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các số liệu, thông tin trong hồ sơ thiết kế, dự toán được phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và cơ chế quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình, hiệu quả sử dụng nguồn vốn và tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Giao Phòng Xây dựng- Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng; thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng thi công, nghiệm thu công trình của Chủ đầu tư theo đúng quy định.

3. Giao Phòng Tài chính – Công thương phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra tiến độ giải ngân, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện công tác quản lý, thanh toán, quyết toán nguồn vốn theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng các phòng: Xây dựng-Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính-Công thương; Giám đốc: Ban quản lý dự án và dịch vụ công ích xã Tu Mơ Rông, Công ty TNHH MTV Vũ Đức An, Công ty TNHH MTV Hoàng Sang Kon Tum; Trưởng thôn Ngọc Leang, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- KBNN KV XV-Phòng GD số 26;
- Lưu: VT-TH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Đăng Khoa